

Bản án số: 10 /2021/HSST

Ngày 15/03/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Hồng Thái

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh

2. Ông Nguyễn Tất Dũng

- *Thư ký ghi D bản phiên tòa:* Ông Lưu Mạnh Hùng – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Đ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tuyết Chinh – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 03 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLHS-ST, ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với:

**1. Bị cáo: Nguyễn Văn C**, sinh ngày 08/8/1993.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: xóm TP, xã KM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đức T, đã chết; con bà Phạm Thị L, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị H– sinh năm 1993 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2013; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án:

+ Tại bản án số: 434/2011/HSST ngày 30/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 03 tháng tù, về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Chấp hành xong ngày 03/06/2013)

+ Tại bản án số: 601/2014/HSST ngày 11/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 18 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong ngày 26/02/2016).

+ Tại bản án số: 92/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. (Chấp hành xong ngày 20/01/2020).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 19/7/2016 Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn C mức phạt 2.500.000đ ( Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

- Ngày 08/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định khởi tố bị can đối Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên trong vụ án khác .

*( Có mặt tại phiên tòa.)*

**2. Bị hại: Anh Lương Đức T,** sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm LN, xã KM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*( Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

**3. Người làm chứng:**

+ Anh Lương Văn A, sinh năm 1976;

+ Anh Lương Xuân B, sinh năm 1985;

+ Anh Lương Văn S, sinh năm 1990;

Đều trú tại: Xóm LN, xã KM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Lê Ngọc D, sinh năm 1992;

Trú tại: Xóm TP, xã KM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*( Điều vắng mặt tại phiên tòa.)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 06/9/2020 Nguyễn Văn C đi đến quán của anh Lê Ngọc D (sinh năm 1992) ở tại xóm TP, xã KM, huyện Đ để uống bia. C cầm theo túi nilon bên trong có chứa chiếc bình xịt hơi cay (C nhặt được trên đường từ trước), mục đích để phòng thân. Trên đường đi C gặp anh T đi xe mô tô chở một người thanh niên (C đều không biết lai lịch cụ thể) nên C đi nhờ xe ra quán và rủ T uống bia, T đồng ý. Khi đến quán, C nhìn thấy anh Lương Đức T (sinh năm 1994, trú tại xóm LN, xã KM, huyện Đ) do có mâu thuẫn từ trước nên C đi vào quán dùng tay phải cầm bình xịt hơi cay trong túi ra, sau đó tiến lại gần chỗ T ngồi xịt thẳng hơi cay vào mặt T sau đó C tiếp tục dùng bình xịt hơi cay đập

vào đầu T một cái rồi chạy ra khỏi quán rồi lên xe của T bỏ đi và vứt chiếc bình xịt hơi cay trên đường đi.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 07/9/2020 của Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên xác định: Lương Đức T, chuẩn đoán thương tích ban đầu là có vết thương hở vùng đầu, vết thương dài 3 cm, sâu 1 cm, bờ nhám nhở.

Tại bản kết luận số 465/TgT ngày 09/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **1%** (một phần trăm), cơ chế hình thành vết thương là do tác động của vật tày.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai của Nguyễn Văn C phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản sự việc, biên bản xác định hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc bình xịt hơi cay bị cáo đã vứt đi trên đường bỏ chạy Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Phản dân sự: Anh Lương Đức T không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSDH ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm d khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Việc bị cáo bị truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do mâu thuẫn trong đời sống sinh hoạt hàng ngày, bị cáo có nợ tiền anh T nhưng chưa trả được, hai bên lời qua tiếng lại với bị hại( anh T) nên bị cáo đi vào quán dùng tay phải cầm bình xịt hơi cay trong túi ra tiến lại gần chỗ T ngồi xịt thẳng hơi cay vào mặt T sau đó bị cáo tiếp tục dùng bình xịt hơi cay đập vào đầu T một cái rồi chạy ra khỏi quán lên xe của T bỏ đi và vứt chiếc bình xịt hơi cay trên đường đi, hành vi của bị cáo đối với T là để dẫn mặt T.

Trong quá trình điều tra, bị hại: Anh Lương Đức T khai: Năm 2015 tôi có cho Nguyễn Văn C vay 3.000.000 đồng( Ba triệu đồng) đến nay C chưa trả, tôi thấy C vẫn chơi bồi bay nhảy, hát hò nên có nhắn tin đòi tiền C, C không trả mà còn chửi bới tôi trên điện thoại. Khoảng 17 giờ ngày 6/9/2020 tôi đang ngồi uống bia( không nhớ tên quán tại xóm TP, xã KM, huyện Đ, Thái Nguyên thì có 3 nam thanh niên đi cùng 1 xe đến, một nam thanh niên là C đến chỗ tôi ngồi dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt tôi và đánh vào đầu tôi rồi bỏ chạy.( BL 55-59)

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng trong vụ án là anh Lương Văn A, Lương Văn S, Lương Xuân B, Lê Ngọc D khai: Khoảng 17 giờ ngày 6/9/2020 tại quán bia của anh Lê Ngọc D có Lương Văn A, Lương Văn S, Lương Xuân B đang ngồi ở quán bia thì bất ngờ có 3 nam thanh niên đi xe máy vào trong sân sau đó có 1 người lao tới xịt hơi cay thẳng vào mặt anh Lương Đức T rồi cầm bình xịt hơi cay đập vào đầu anh T xong chạy ra đường rồi cả 3 thanh niên lên xe máy bỏ chạy.

Tại phiên tòa bị cáo khẳng định lời khai của những người làm chứng khai là đúng sự thật. Bị cáo thừa nhận chính bị cáo là người xịt hơi cay và đánh vào đầu anh Lương Đức T xong bỏ chạy, trên đường đi bị cáo đã vứt bình xịt hơi cay đi, anh T bị thương tích 1% (một phần trăm) là do bị cáo gây nên.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ **36 tháng đến 42 tháng tù**.

\* Xử lý vật chứng: Lưu theo hồ sơ vụ án 01 chiếc USB.

\*Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại – anh Lương Đức T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

\*Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản sự việc, kết luận giám định và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Do có mâu thuẫn từ trước với anh Lương Đức T, Khoảng 17 giờ ngày 06/09/2020, tại quán bia của gia đình anh Lê Văn D thuộc xóm TP, xã KM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn C đã dùng bình xịt hơi cay xịt thẳng vào mặt và đập vào đầu anh Lương Đức T gây thương tích cho T với tỷ lệ thương tích là 01 % (một phần trăm).

Tại bản kết luận số 465/TgT ngày 09/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 1% (một phần trăm), cơ chế hình thành vết thương là do tác động của vật tày

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm d, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật..

Nội dung Điều 134 Bộ luật hình sự quy định như sau:

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng... hung khí nguy hiểm...*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

*.....*

*d) Tái phạm nguy hiểm;*

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ,

gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội xuất phát từ những mâu thuẫn cá nhân với bị hại nên bị cáo đã gây ra thương tích cho bị hại. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự và có mức hình phạt tương xứng với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, đã có 03 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số: 434/2011/HSST ngày 30/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 03 tháng tù, về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

Tại bản án số: 601/2014/HSST ngày 11/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 18 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”;

Tại bản án số: 92/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Các bản án nêu trên bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tuy nhiên tình tiết này của bị cáo là yếu tố định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí khám chữa bệnh hay thiệt hại về sức khỏe nên HĐXX không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: Chiếc bình xịt hơi cay C đã vứt đi trên đường bỏ chạy cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được nên HĐXX không xem xét. Đối với 01 USB chứa dữ liệu điện tử cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng( Hai trăm nghìn đồng) án hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, khi bị cáo đi đến quán bia của gia đình anh Lê Văn D gây thương tích cho anh T có đi cùng 02 người thanh niên (một người tên là T), tuy nhiên bị cáo chỉ đi nhờ xe mà không rõ địa chỉ cụ thể của 2 nam thanh niên ở đâu, mặt khác bị hại xác định chỉ có bị cáo là người gây thương tích cho bị hại. Do không xác định được lai lịch địa chỉ cụ thể của 02 người thanh niên trên nên cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Đ không có cơ sở xem xét là đúng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.**

Xử phạt: Nguyễn Văn C **36( Ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

**2. Trách nhiệm dân sự:** Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không giải quyết.

**3. Về vật chứng:** Chiếc bình xịt hơi cay bị cáo C đã vứt trên đường đi cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được nên HĐXX không giải quyết.  
( Lưu theo hồ sơ vụ án 01 chiếc USB)

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước.

**5. Quyền kháng cáo:** Án xử C khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (anh T) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã KM, huyện Đ;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**ĐÃ KÝ**

**Mai Thị Hồng Thái**



